

Chương III. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Mục 1. Đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT

E-HSDT của nhà thầu được đánh giá là hợp lệ khi đáp ứng đầy đủ các nội dung sau đây:

1. Có bảo đảm dự thầu¹ không vi phạm một trong các trường hợp quy định tại Mục 18.3 E-CDNT. Thư bảo lãnh phải được đại diện hợp pháp của tổ chức tín dụng trong nước hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh phải được đại diện hợp pháp của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ trong nước, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam ký tên, đóng dấu (nếu có) với giá trị bảo lãnh, thời hạn có hiệu lực và đơn vị thụ hưởng theo yêu cầu của E-HSMT (đối với bảo lãnh dự thầu điện tử thì phải được ký số). Thư bảo lãnh hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh không được ký trước khi Chủ đầu tư phát hành E-HSMT; không được kèm theo các điều kiện gây bất lợi cho Chủ đầu tư, Bên mời thầu (trong đó bao gồm việc không đáp ứng đủ các cam kết theo quy định tại Mẫu số 04A, Mẫu số 04B Chương IV). Đối với bảo lãnh dự thầu hoặc chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh bằng văn bản giấy, trường hợp có sự sai khác giữa thông tin về bảo đảm dự thầu mà nhà thầu kê khai trên Hệ thống và thông tin trong file quét (scan) thư bảo lãnh đính kèm thì căn cứ vào thông tin trong file quét (scan) thư bảo lãnh dự thầu để đánh giá. Đối với nhà thầu liên danh, các thành viên liên danh phải sử dụng cùng thể thức bảo lãnh dự thầu: bảo lãnh dự thầu điện tử hoặc bằng giấy. Đối với gói thầu bảo hiểm, nhà thầu tham dự thầu không được xuất trình giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh do mình phát hành.

Đối với gói thầu có giá trị bảo đảm dự thầu nhỏ hơn 50 triệu đồng, nhà thầu có cam kết trong đơn dự thầu theo quy định tại Mục 18.8 E-CDNT.

2. Trường hợp nhà thầu liên danh thì thỏa thuận liên danh phải nêu rõ nội dung công việc cụ thể và ước tính giá trị tương ứng mà từng thành viên trong liên danh sẽ thực hiện theo Mẫu số 03 Chương IV. Việc phân chia công việc trong liên danh phải căn cứ các hạng mục nêu trong bảng giá dự thầu theo Mẫu số 11 (11A hoặc 11B hoặc 11C hoặc 11D hoặc 11E hoặc 11G) Chương IV hoặc theo các công việc thuộc quá trình sản xuất hạng mục trong bảng giá dự thầu, không được phân chia các công việc không thuộc các hạng mục này hoặc không thuộc quá trình sản xuất các hạng mục này.

3. Nhà thầu bảo đảm tư cách hợp lệ theo quy định tại Mục 5 E-CDNT.

4. Không trong trạng thái bị tạm ngừng, chấm dứt tham gia Hệ thống.

5. Trong thời hạn 03 năm trước thời điểm đóng thầu, nhà thầu không có nhân sự (ký kết hợp đồng lao động với nhà thầu tại thời điểm nhân sự thực hiện hành vi vi phạm) bị Tòa án kết án có hành vi vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng theo quy định của pháp luật về hình sự nhằm mục đích cho nhà thầu đó trúng thầu.

Nhà thầu có E-HSDT hợp lệ được xem xét, đánh giá trong bước tiếp theo.

¹ Trường hợp đối với gói thầu áp dụng đấu thầu trước, pháp luật không có yêu cầu nhà thầu thực hiện bảo đảm dự thầu thì bỏ khoản này.

Mục 2. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm

Nhà thầu phải cam kết được thực hiện cùng với đơn dự thầu khi nhà thầu nộp E-HSDT

2.1. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm

Đối với gói thầu áp dụng chào hàng cạnh tranh, không yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm theo quy định của Mục này nhưng nhà thầu tham dự thầu phải cam kết có đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện gói thầu (nội dung về cam kết được thực hiện cùng với đơn dự thầu khi nhà thầu nộp E-HSDT), trong trường hợp này, nhà thầu không phải cung cấp tài liệu chứng minh năng lực, kinh nghiệm

2.2. Tiêu chuẩn đánh giá về nhân sự chủ chốt và thiết bị chủ yếu:

a) Nhân sự chủ chốt:

Đối với gói thầu áp dụng chào hàng cạnh tranh, không yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm theo quy định của Mục này nhưng nhà thầu tham dự thầu phải cam kết có đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện gói thầu (nội dung về cam kết được thực hiện cùng với đơn dự thầu khi nhà thầu nộp E-HSDT), trong trường hợp này, nhà thầu không phải cung cấp tài liệu chứng minh năng lực, kinh nghiệm.

b) Thiết bị chủ yếu dự kiến huy động để thực hiện gói thầu:

Đối với gói thầu áp dụng chào hàng cạnh tranh, không yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm theo quy định của Mục này nhưng nhà thầu tham dự thầu phải cam kết có đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện gói thầu (nội dung về cam kết được thực hiện cùng với đơn dự thầu khi nhà thầu nộp E-HSDT), trong trường hợp này, nhà thầu không phải cung cấp tài liệu chứng minh năng lực, kinh nghiệm.

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật:

▪ **Đánh giá theo phương pháp: Đạt/Không đạt**

Nội dung yêu cầu		Mức độ đáp ứng
1. Về tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ:		
1.1 Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ	Cung cấp dịch vụ phù hợp đáp ứng yêu cầu của E-HSMT (<i>yêu cầu tại chương V của E-HSMT</i>)	Đạt
	Không có hoặc có cung cấp dịch vụ nhưng không phù hợp (<i>yêu cầu tại chương V của E-HSMT</i>)	Không đạt
1.2 Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ	Trình bày chi tiết, rõ ràng, hợp lý, khả thi phù hợp với yêu cầu tại Mục II. Yêu cầu dịch vụ - Chương V của E-HSMT.	Đạt
	Không trình bày theo yêu cầu hoặc có trình bày nhưng không chi tiết, không rõ ràng, không hợp lý, không có tính khả thi, không phù hợp với yêu cầu tại Chương V của E-HSMT.	Không đạt
1.3 Tiến độ thực hiện gói thầu	Có cam kết thực hiện đúng thời gian, tiến độ, lộ trình và các nội dung công việc theo quy định của Chương trình chi tiết được tại Mục II. Yêu cầu dịch vụ - Chương V của E-HSMT.	Đạt
	Không có cam kết hoặc có nhưng không thực hiện đầy đủ các nội dung yêu cầu trên	Không đạt
2. Các yếu tố cần thiết khác:		
2.1. Khách sạn	Nhà thầu phải có cam kết toàn đoàn ở khách sạn từ 03 sao trở lên, phòng nghỉ tối đa 02 người/phòng (<i>Kèm bản scan tài liệu chứng minh khách sạn đạt chuẩn 03 sao trở lên do cơ quan có thẩm quyền cấp</i>).	Đạt
	Nhà thầu không có cam kết hoặc có cam kết nhưng khách sạn không đạt 03 sao trở lên hoặc phòng nghỉ lớn hơn 02 người/phòng.	Không đạt
2.2. Phương tiện di chuyển	Nhà thầu phải có cam kết có đủ phương tiện di chuyển trong suốt hành trình.	Đạt
	Không có cam kết hoặc có nhưng không đủ phương tiện di chuyển.	Không đạt
2.3. Bảo hiểm cho toàn đoàn	Nhà thầu phải có cam kết mua bảo hiểm cho toàn đoàn trong suốt hành trình.	Đạt
	Không có cam kết mua bảo hiểm cho toàn đoàn trong suốt hành trình.	Không đạt

Nội dung yêu cầu		Mức độ đáp ứng
3. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP		
Nhà thầu phải có cam kết về nội dung Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu, kết quả thực hiện hợp đồng kể từ ngày 01/01/2023 trở lại đây đáp ứng quy định của Điều 19, Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP. <i>(Đối với nhà thầu liên danh, từng thành viên liên danh phải có cam kết đáp ứng theo yêu cầu)</i>	Có cam kết kèm theo và đáp ứng theo yêu cầu.	Đạt
	Không có cam kết kèm theo (hoặc không đầy đủ các bản cam kết của từng thành viên liên danh) hoặc không đáp ứng yêu cầu.	<i>Không đạt</i>
Kết luận: E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt. E-HSDT của nhà thầu được đánh giá là đạt thì sẽ được tiếp tục xem xét, đánh giá về tài chính.		

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về giá:

▪ **Phương pháp giá thấp nhất:**

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

- + Bước 1. Xác định giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);
- + Bước 2. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT
- + Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.